**HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3 “ Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh”**

 **GV: Nguyễn Thị Mai Anh.**

**Thứ hai, ngày 28 tháng 10 năm 2024**

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định:** Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh

**Thuộc lĩnh vực: PTTCKNXH**

**1 Mục đích yêu cầu**

- Trẻ cảm nhận đư­ợc những gì cần cho cơ thể mình lớn lên và khỏe mạnh.

- Rèn trẻ biết các nhóm thực phẩm có lợi cho cơ thể.

- Giáo dục trẻ yêu thư­ơng, kính trọng cha mẹ, ng­ời thân, những ngư­ời chăm sóc, nuôi dạy mình. Ăn uống đầy đủ các chất dinh d­ưỡng và thư­ờng xuyên tập thể dục, giữ gìn vệ sinh, học tập và sinh hoạt điều độ để cơ thể khỏe mạnh và mau lớn.

**2 Chuẩn bị:**

- Hình ảnh của mẹ cho bé ăn.

- Hình ảnh các nhóm thực phẩm cần thiết cho cơ thể.

- Hình ảnh các bé ăn uống đầy đủ các chất dinh dư­ỡng và sự phát triển của bé qua các năm.

- M­ười vòng thể dục, hai bảng và 2 rổ đựng các bức tranh các thực phẩm cần thiết để trẻ lớn lên và khỏe mạnh.

**3 Tiến hành:**

**HĐ1: Hát và trò chuyện về bài hát “Cháu đi mẫu giáo”:**

- Cô cho trẻ hát bài: “Cháu đi mẫu giáo”.

- Trò chuyện với trẻ về bài hát:

+ Các con vừa hát bài gì?

+ Bài hát nói lên điều gì?

+ Bạn nhỏ trong bài hát như thế nào?

**HĐ2: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.**

- Cho trẻ xem tranh của mẹ cho bé ăn và hỏi trẻ:

+ Đây là tranh vẽ ai?

+ Mẹ đang làm gì?

+ Vì sao bé cần phải ăn?

- Cho trẻ xem hình ảnh các nhóm thực phẩm (Cho trẻ gọi tên, lợi ích cần thiết của các thực phẩm đối với cơ thể).

- Cho trẻ xem hình ảnh các bé ăn uống đầy đủ các chất dinh dư­ỡng và sự phát triển của bé qua các năm.

- Đàm thoại cùng trẻ:

+ Ai chăm sóc, nuôi dư­ỡng các con?

+ Các con cần ăn gì, làm gì cho cơ thể khỏe mạnh?

+ Ngoài ăn đủ chất các con cần làm gì để bảo vệ sức khỏe? (Tập thể dục, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, học tập và sinh hoạt điều độ).

+ Các con làm gì để bảo vệ cơ thể mình?

- Cô khái quát lại: Các con lớn lên là nhờ có sự sinh thành, nuôi d­ưỡng, chăm sóc của cha mẹ, ngư­ời thân, các cô bác trong tr­ường. Hàng ngày các con đư­ợc ăn nhiều loại thực phẩm để đảm bảo đủ chất dinh dư­ỡng cần thiết cho cơ thể, ngoài ăn uống đủ chất ra các con còn phải thư­ờng xuyên tập thể dục, giữ gìn vệ sinh, học tập và sinh hoạt điều độ để cơ thể khỏe mạnh và mau lớn.

- Giáo dục trẻ yêu th­ương, kính trọng cha mẹ, ngư­ời thân, những ngư­ời chăm sóc, nuôi dạy mình; ăn uống đầy đủ các chất dinh d­ưỡng và th­ường xuyên tập thể dục, giữ gìn vệ sinh, học tập và sinh hoạt điều độ để cơ thể khỏe mạnh và mau lớn.

**HĐ3: Trò chơi “Thi xem ai nhanh”:**

**-** Cho trẻ lấy “tranh các thực phẩm cần thiết để trẻ lớn lên và khỏe mạnh.Biết bảo vệ cơ thể mình

- Chia trẻ thành 2 đội, mỗi đội có 1 bảng và 1 rổ đựng các bức tranh về các thực phẩm cần thiết để trẻ lớn lên và khỏe mạnh.

 - Cách chơi: Trong thời gian một bản nhạc, hai đội phải nhảy bật liên tục vào 5 ô rồi chạy đến rổ đựng tranh lấy tranh các thực phẩm cần thiết để trẻ lớn lên và khỏe mạnh và dán lên bảng của đội mình.

- Luật chơi: Đội nào lấy đ­ược nhiều tranh hơn thì đội đó chiến thắng.

- Cho trẻ chơi (Cô động viên, khuyến khích trẻ)

**Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh.**

*......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

**Thứ ba, ngày 29 tháng 10 năm 2024.**

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định:** Biểu diễn tổng hợp âm nhạc

**Thuộc lĩnh vực: PTTM**

**1 Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tên các bài hát, tên tác giả .

- Trẻ biết thể hiện biểu diễn thành thạo các các bài hát bằng các hình thức khác nhau.

- Ôn luyện củng cố các kĩ năng vận động cho trẻ.

- Rèn luyện khả năng nghe nhạc, phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc cho trẻ.

- Trẻ chơi thành thạo các trò chơi âm nhạc, trẻ hứng thú nghe cô hát bài “ Ru con ” và hưởng ứng cùng cô.

- Giáo dục trẻ phải biết giữ gìn bản thân sạch sẽ và phải biết nghe lời bố mẹ ông bà người lớn tuổi.

**2 Chuẩn bị**

+ Nhạc các bài hát về chủ đề, bài “Cái mũi, mời bạn ăn, đôi bàn tay”

+ Dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống lắc…

**3 Cách tiến hành**

**HĐ1**: ***Trò chuyện về các bài hát đã học trong chủ điểm***

- Cho trẻ kể tên các bài hát đã học.

- Trò chuyện về chủ đề bản thân có trong bài hát.

**HĐ2**: ***Cuộc thi “Đồ rê mí”***

- Cô giáo là người dẫn chương trình

- Cô giới thiệu các cuộc thi gồm có 3 phần

- Phần 1: Bé là nhạc công

- Phần 2: Ca sĩ tài năng

-Phần 3: Những trò chơi hấp dẫn

Quà tặng phần thi sẽ là một bông hoa.

Trước tiên vào cuộc thi cô cho trẻ xem các hình ảnh về chủ đề. Cô tổ chức múa, vỗ đệm theo các bài hát về chủ đề.

- Phần thi thứ nhất: có tên là bé làm nhạc công.

- Cô chia lớp thành 3 đội thi: đội màu xanh, đội màu vàng, đội màu đỏ. Các con sử dụng phách tre, trống, xắc xô để thực hiện các bài hát chủ đề bản thân.

- Các đội thảo luận với nhau và đưa ra phần đội mình biểu diễn (Cô gợi ý cho trẻ)

- Sau khi thi xong phần 1 cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

- Tiếp theo là phần thi thứ 2: Ca sĩ tài năng

- Phần thi này mỗi một đội chọn một bạn hoặc một nhóm bạn lên biểu diễn bài hát về chủ đề.

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

Phần 3:Những trò chơi hấp dẫn

Nghe tiếng hát tìm đồ vật

Cô hướng dẫn luật chơi: Bạn không tìm được vật bạn cất thì bạn đó phải nhảy lò cò

Cách chơi: Cô gọi 1 bạn lên che mắt lại, 1 bạn khác cất đồ vật ở xunh quanh chỗ ngồi các bạn. Các bạn còn lại hát, khi bạn tìm đồ vật đến gần chỗ cất đồ thì các bạn hát to còn khi đi xa đồ vật thì các bạn hát nhỏ,

Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

**HĐ3*: Nghe hát bài : “Ru con”***

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.

- Cô hát 1 lần.

- Lần 2 kết hợp múa minh họa cho trẻ xem (khuyến khích cả lớp tham gia hư­ởng ứng cùng cô).

- Hỏi trẻ con vừa nghe bài hát gì?

**HĐ 4: *Tai ai tinh***

Cô nêu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.

-Cô mời 1 bạn nên bịt mắt, mời 1 bạn đứng tại chỗ hát. Các bạn còn lại ngồi vỗ tay cổ vũ. Bạn bịt mắt có nhiệm vụ lắng nghe xem bạn hát bài gì sau đó bỏ khăn bịt ra và đoán xem bạn nào vừa hát, hát bài gì?

Nếu đoán không đúng thì phải nhảy lò cò vòng quanh lớp.

-Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần

- Kết thúc: Cô nhận xét, trao giải thưởng

**Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

*......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

 **Thứ tư, ngày 30** **tháng 10** **năm 2024**

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định:** Bò theo hướng thẳng

**Thuộc lĩnh vực:** PTTC

**1 Mục đích yêu cầu**

-Trẻ biết tập các động tác bài tập phát triển chung

- Trẻ nhớ vận động : Trẻ biết tên vân động và biết bò theo hướng thẳng

- Trẻ nhanh nhẹn hoạt bát, thực hiện tốt yêu cầu của cô giáo.

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.

**2 Chuẩn bị:**

- Sân tập sạch sẽ, vạch xuất phỏt, xắc xụ.

**3Tiến hành:**

**HĐ1:** **Khởi động:**

- Cho trẻ đi theo đội hình vòng tròn, đi với các kiểu đi : nhanh, chậm, đi kiễng chân, đi bằng gót bàn chân, đi khom lưng...

- Cho trẻ về đội hình vòng tròn.

**HĐ2**: **Trọng động:**

**\* Tập BTPTC** tập với vòng kết hợp bài hát *“Đường và chân”* (Tập 4 lần x 4 nhịp).

- ĐT1 : Tay sang ngang, lên cao

- ĐT 2: Hai tay lên cao, nghiêng l­ườn sang hai bên.

- ĐT 3: Hai tay lên cao, ngồi xổm

- ĐT4: Bật chụm tách chân.

(ĐTNM : đt Bật : Tập 2 lần x 8 nhịp).

**\* VĐCB : Bò theo hướng thẳng.**

**-** Cho trẻ đứng đội hình hai hàng ngang

-Với những gì cô đã chuẩn bị các con có những trò chơi, vận động gì ?

- Cô gọi 2-3 trẻ lên tập.

- Cô giới thiệu vận động : Bò theo hướng thẳng

 - Cô tập lần 1 không phân tích

- Cô tập lần 2 phân tích : Tư thế chuẩn bị đi từ đầu hàng đến vạch xuất phát, mắt nhìn thẳng về phía trước khi có hiệu lệnh cô áp sát 2 cẳng chân xuống sàn, hai tay chống xuống khi bò kết hợp tay nọ chân kia nhịp nhàng, bò từ đầu vạch cho đến hết đoạn đường. Cô bò thắng hướng cho đến đích. Sau khi bò xong cô đứng dậy rồi đi về cuối hàng.

- Mời 2 trẻ lên tập.

- Trẻ lên thực hiện: lần 1 cô cho từng trẻ lên tập và sửa sai cho trẻ

Lần 2 thi đua hai đội.

- Động viên khuyến khích trẻ tích cực vận động.

- Hỏi để trẻ nói tên vận động.

**\* Trò chơi vận động :** **Tìm về đúng nhà.**

- Cô giới thiệu tên trò chơi cách chơi: Cô cháu mình cùng đi chơi, khi có hiệu lệnh “Tìm nhà, tìm nhà” các con nhanh chóng chạy về nhà

- Luật chơi: Ai mà bị lạc không tìm về nhà được bạn ấy sẽ nhảy lò cò quanh lớp.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Động viên khuyến khích trẻ chơi.

**HĐ3:** Cho trẻ làm con chim bay tìm mồi quanh lớp

**Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

*......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

**Thứ năm, ngày 31tháng 10 năm 2024.**

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định:** Truyện “Cậu bé mũi dài”.

 **Thuộc lĩnh vực: PTNN**

**1 Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện.

- Trẻ hiểu nội dung truyện, trả lời đư­ợc các câu hỏi của cô.

- Rèn khả năng chú ý, trả lời câu hỏi theo nội dung chuyện một cách rõ ràng.

- Giáo dục trẻ luôn giữ gìn vệ sinh răng miệng, không ăn nhiều bánh kẹo ngọt.

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

**2 Chuẩn bị:**

- Tranh truyện, truyện “Cậu bộ mũi dài” trên vi tính.

- Giỏ quà

**3 Tiến hành:**

 **HĐ1 : Bé thích khám phá**

* Cô đóng vai người bán hàng để dẫn dắt vào câu chuyện

+ Trẻ đoán xem cô bán hàng gì?

* Cô cho trẻ ngửi để đoán

+ Ngửi được là nhờ có gì

+Các con bảo vệ mũi như thế nào

**HĐ2: Kể chuyện** “Cậu bé mũi dài**”:**

- Cô dẫn dắt giới thiệu truyện

- Kể diễn cảm cho trẻ nghe lần 1bằng cử chỉ điệu bộ nét mặt.

+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?.

- Cô giảng nội dung câu truyện: nhìn thấy táo ngon cậu leo lên để hái nhưng vì vướng cái mũi dài nên cậu không hái được và cậu ước mũi cậu biết mất để khỏi vướng. Nhưng được các bạn khuyên bảo nên cậu không bao giờ còn ý định vứt mũi đi nữa

\* TC: Bé tập rửa mặt

- Kể cho trẻ nghe lần 2 (sử dụng tranh minh họa).

**\* Đàm thoại:**

+ Các con vừa được nghe câu chuyện gì?

+ Trong câu chuyện có những nhân vật nào?

+ Vì sao cậu mũi dài lại muốn vứt mũi của mình đi?

+ Những ai đã khuyên bạn?

+ Khi được khuyên thì cậu đã thay đổi như­ thế nào?

- Giáo dục trẻ phải biết bảo vệ tất cả các bộ phận trên cơ thể mình, vệ sinh sach sẽ, không ăn nhiều bánh kẹo ngọt. Đánh răng khi ngủ dậy và trước khi đi ngủ, luôn giữ gìn vệ sinh cơ thể và bộ phận trên cơ thể đều quan trọng.

\* TC:Bé tập làm mọi việc.

- Cô cho trẻ nghe lần 3 trên máy vi tính.

**HĐ4:** **Bé cùng hát: “Cái mũi”:**

- Cô và trẻ cùng hát bài cái mũi.

- Cô và trẻ hát và vận động theo lời bài hát.

**Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

*......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

**Thứ sáu, ngày** 01 **tháng 11 năm 2024.**

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định:** Dạy trẻ đếm số lư­ợng 1- 2. Nhận biết chữ số 1-2.

**Thuộc lĩnh vực: PTNT**

**1 Mục đích yêu cầu**

- Trẻ đếm đến 2.

- Trẻ nhận biết chữ số 2.

- Trẻ có kỹ năng khi đếm theo đúng trình tự. Từ trái sang phải, từ trên xuống dư­ới.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

**2 Chuẩn bị**

- Tranh một số đồ dùng trong gia đình.

- Tranh lô tô cái bát, cái thìa đủ cho cô và trẻ.

- Lô tô số lư­ợng trong phạm vi 2, thẻ số, rổ đựng, bảng gài, quần, áo, bát, thìa.

**3 Cách tiến hành**

**HĐ1:Ôn nhận biết nhóm có số l­ượng 1.**

- Cho trẻ chơi trò chơi “Ai nhanh nhất”: Chia lớp thành 2 đội. Mỗi đội sẽ có 1 bức tranh các nhóm đồ dùng trong gia đình.Trong thời gian là 1 bản nhạc đội nào tìm và khoanh đư­ợc nhiều nhóm đồ dùng có số lư­ợng là 1 nhất đội đó là đội chiến thắng.

**HĐ2: Đếm đến 2, nhận biết nhóm có số l­ượng 2.**

- Cô tặng đồ dùng cho trẻ, mỗi trẻ có 1 rổ đựng 2 cái bát, 2 cái thìa, thẻ số từ 1-2.

- Cô yêu cầu:

+ Trẻ lấy 1 cái bát. Xếp số bát ra trư­ớc mặt theo hàng ngang từ trái sang phải. Đếm 1 tất cả có 1 cái bát. Đặt thẻ số 1.

+ Cho trẻ lấy tất cả số thìa. Xếp số thìa từ trái sang phải d­ưới mỗi cái bát. Đếm 1-2 tất cả có 2 cái thìa. Đặt thẻ số có 2 chấm tròn.

- So sánh 2 nhóm bát và thìa.Cô hỏi trẻ:

+ Số bát có bao nhiêu chiếc?

+ Số thìa có bao nhiêu chiếc?

+ Các con thấy số bát và số thìa như­ thế nào với nhau?

+ Số bát so với số thìa thì số nào nhiều hơn?

+ Nhiều hơn là mấy?

- Cô kết luận: Số bát ít hơn số thìa là 1, hay số thìa nhiều hơn số bát là 1.

+ Muốn số bát và số thìa bằng nhau thì phải làm thế nào?

- Cho trẻ lấy cái bát còn lại trong rổ. Đếm đồng thanh 1 cái bát thêm 1 cái bát là 2 cái bát.

- Cho trẻ đếm 1-2. Tất cả có 2 cái bát. Cho trẻ tìm thẻ số 2 chấm tròn đặt bên cạnh (Cô kiểm tra lại xem trẻ chọn đã đúng ch­ưa).

- Cô giơ thẻ số 2 của cô giớ thiệu: Đây là chữ số 2 và tương ứng với 2 chấm tròn. cả lớp đọc “chữ số 2”, cho vài trẻ đọc.

+ Đếm 1-2. Tất cả có 2 cái thìa. Gắn thẻ số 2 chấm tròn.

- Các con thấy số bát và số thìa như ­ thế nào với nhau? (Bằng nhau) và đều bằng mấy?

- Cho trẻ cất dần số bát và số thìa. Mỗi lần cất đi đếm và gắn thẻ số tư­ơng ứng.

- Cho trẻ nhìn xung quanh lớp xem những đồ vật đồ chơi nào có số l­ượng là 2.

**HĐ3: Ôn luyện trong phạm vi 2 .**

- TC1: Chọn thẻ số t­ương ứng.

+ Cô giới thiệu tên trò chơi: Chọn thẻ số tư­ơng ứng.

+ Nói cách chơi: Khi cô gắn số l­ượng bát (thìa) lên bảng thì các con tìm thẻ số tư­ơng ứng giơ lên.

- TC2: Chọn đúng lô tô có số l­ượng 2.

+ Chia trẻ làm 2 đội thi đua.

+ Cô h­ướng dẫn cách chơi: Khi nhạc nổi lên, các thành viên của hai đội sé bật qua khối gỗ đén rổ đựng lô tô của đôi mình, chọn lô tô có số lư­ợng 2 gắn lên bảng. Hết một bản nhạc, đội nào gắn đúng, gắn nhiều sẽ chiến thắng.

+ Cho trẻ chơi (cổ vũ, động viên trẻ chơi).

**Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

*.....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

**Thứ bảy, ngày 02** **tháng 11 năm 2024**

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Ôn** Truyện “Cậu bé mũi dài”.

 **Thuộc lĩnh vực: PTNN**

**1 Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện.

- Trẻ hiểu nội dung truyện, trả lời đư­ợc các câu hỏi của cô.

- Rèn khả năng chú ý, trả lời câu hỏi theo nội dung chuyện một cách rõ ràng.

- Giáo dục trẻ luôn giữ gìn vệ sinh răng miệng, không ăn nhiều bánh kẹo ngọt.

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

**2 Chuẩn bị:**

- Tranh truyện, truyện “Cậu bé mũi dài” trên vi tính. Giỏ quà

**3 Tiến hành:**

 **HĐ1: Bé thích khám phá**

**-** Cô đóng vai người bán hàng để dẫn dắt vào câu chuyện

+ Trẻ đoán xem cô bán hàng gì?

- Cô cho trẻ ngửi để đoán

+ Ngửi được là nhờ có gì

+ Các con bảo vệ mũi như thế nào

**HĐ2: Kể chuyện “C**ậu bé mũi dài**”:**

- Cô kể 1 đoạn truyện và hỏi tên truyện

- Kể diễn cảm cho trẻ nghe lần 1bằng cử chỉ điệu bộ nét mặt.

+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?.

\* TC: Bé tập rửa mặt

- Kể cho trẻ nghe lần 2 (sử dụng tranh minh họa).

**\* Đàm thoại:**

+ Các con vừa được nghe câu chuyện gì?

+ Trong câu chuyện có những nhân vật nào?

+ Vì sao cậu mũi dài lại muốn vứt mũi của mình đi?

+ Những ai đã khuyên bạn?

+ Khi được khuyên thì cậu đã thay đổi như­ thế nào?

- Giáo dục trẻ phải biết bảo vệ tất cả các bộ phận trên cơ thể mình, vệ sinh sach sẽ không ăn nhiều bánh kẹo ngọt, Đánh răng khi ngủ dậy và trước khi đi ngủ, luôn giữ gìn vệ sinh cơ thể và bộ phận trên cơ thể đều quan trọng.

\* TC:Bé tập làm mọi việc.

- Cô cho trẻ nghe lần 3 trên máy vi tính.

**HĐ4:** **Bé cùng hát: “Cái mũi”:**

- Cô và trẻ cùng hát bài cái mũi.

- Cô và trẻ hát và vận ộng theo lời bài hát.

**Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

*......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

**Ý kiến xác nhận của tổ trưởng chuyên môn Giáo viên**

……………………………………………….

 ……………………………………………….

 …………………………………………….....

 **Ý kiến xác nhận của BGH**